

Số: 54/2020/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 6 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

1.1) Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần c**; địa chỉ: Tòa nhà a, số b, phường f, quận j, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Doãn S**- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Thị Ngọc Ph** - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Bến Tre (Theo Quyết định số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017)

Bà **Trần Thị Ngọc Ph** ủy quyền cho ông **Trần Trung Nh**- sinh năm 1989- Chức vụ: Chuyên viên- Phòng Hỗ trợ hoạt động (theo văn bản ủy quyền số 462/2020/GUQ-LBB.BTR ngày 29 tháng 7 năm 2020.

1.2) Bị đơn: Ông **Nguyễn Viễn Ph** - Sinh năm: 1968, địa chỉ: Ấp c, xã c, huyện a, tỉnh Bến Tre.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1) Ông Nguyễn Viễn P thừa nhận có nợ Ngân hàng thương Mại cổ phần c tổng số tiền vay tính đến ngày 29/7/2020 là 123.793.917đ (Một trăm hai mươi ba triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn chín trăm mười bảy đồng); gồm nợ gốc là 109.553.416đ(Một trăm lẻ chín triệu năm trăm năm mươi ba ngàn bốn trăm mười sáu đồng); lãi trong hạn 11.585.799đ(Mười một triệu năm trăm tám mươi

lăm ngàn bảy trăm chín mươi chín đồng) và lãi quá hạn 2.674.702đ(Hai triệu sáu trăm bảy mươi bốn ngàn bảy trăm lẻ hai đồng).

2.2) Ông Nguyễn Viễn Ph có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương Mại cổ phần c tổng số tiền tính đến ngày 29/7/2020 là 123.793.917đ(Một trăm hai mươi ba triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn chín trăm mười bảy đồng); gồm nợ gốc là 109.553.416đ(Một trăm lẻ chín triệu năm trăm năm mươi ba ngàn bốn trăm mười sáu đồng); lãi trong hạn 11.585.799đ(Mười một triệu năm trăm tám mươi lăm ngàn bảy trăm chín mươi chín đồng) và lãi quá hạn 2.674.702đ(Hai triệu sáu trăm bảy mươi bốn ngàn bảy trăm lẻ hai đồng).

2.3) Ông Nguyễn Viễn Ph phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số nợ gốc từ ngày 30/7/2020 cho Ngân hàng thương Mại cổ phần c theo hợp đồng tín dụng số HD0724081704840 ký ngày 24/8/2017 cho đến khi thi hành xong nghĩa vụ trả nợ.

2.4) Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.4.1. Ông Nguyễn Viễn Ph nhận chịu 3.095.000đ (Ba triệu không trăm chín mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.4.2. Ngân hàng thương Mại cổ phần c không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng thương Mại cổ phần c số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.059.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000956 ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

**3/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4/** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mỏ Cày Nam;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Thanh Lan**

